

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YẾN CHINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YẾN CHINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: YEN CHINH TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: YEN CHINH TRADING CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108427982

**3. Ngày thành lập:** 11/09/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 23, ngõ 255 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô                                                                                                                                                                                                                              | 7710     |
| 2.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng các bộ phận phụ trợ cầu Ô tô và xe có động cơ khác.<br>(trừ đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)                                                   | 4530     |
| 3.  | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác<br>Chi tiết: - Đồ dệt trang phục và giày dép;<br>- Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ thờ gia dụng;<br>- Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo....;<br>- Hoa và cây;<br>- Thiết bị điện cho gia đình. | 7729     |
| 4.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định<br><br>Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng<br>Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô     | 4932     |
| 5.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                                 | 1410     |
| 6.  | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                                                                                                               | 1420     |
| 7.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                           | 1430     |
| 8.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                 | 4610     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình;                                                                                                                                                                                                                                         | 4772(Chính) |
| 10. | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3250        |
| 11. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế;<br>Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính...<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao                                                                                                                | 4649        |
| 12. | Hoạt động cấp tín dụng khác<br>Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6492        |
| 13. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7410        |
| 14. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4662        |
| 15. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Bán buôn ô tô con và xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng<br>(trừ bán buôn xe có động cơ đã qua sử dụng qua đấu giá)                                                                                                                                                                                                 | 4511        |
| 16. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến;<br>Bán buôn xi măng;<br>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi;<br>Bán buôn kính xây dựng;<br>Bán buôn vật liệu, sơn véc ni;<br>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;<br>Bán buôn vật liệu vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;<br>Bán buôn đồ ngũ kim; | 4663        |
| 17. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4933        |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.                                                                                                                                                                                                                                                 | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 800.000.000 VNĐ

## **7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: HOÀNG THỊ THÚY CHINH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 28/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012137092

Ngày cấp: 28/04/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 283 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 283 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 11/09/2018 đến ngày 11/10/2018

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HOÀNG THỊ THÚY CHINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012137092

Ngày cấp: 28/04/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 283 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 283 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội